Ký bởi: SỞ CÔNG THƯƠNG
Ngày ký: 22-06-2026 16:37:57 +07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA
ĐẾN Số: 11019
Ngày: 22/6/2026
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: TC01/Sanest Foods-YSKH/2026

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Tên tổ chức: **Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.**
Địa chỉ: 248 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
Điện thoại: (+84). 258. 3822472 Fax: (+84). 258. 3829267
E-mail: yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn
Website: http://www.yensaokhanhhoa.com.vn
Mã số doanh nghiệp: 4200338918
Giấy chứng nhận:
- ISO 9001: 2015 số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/Q-0034, ngày cấp: 25/3/2026, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.
- ISO 14001: 2015 số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/E-0034, ngày cấp: 25/3/2026, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.
- HACCP Codex số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/H-0010, ngày cấp 25/3/2026, nơi cấp: Công ty TNHH Q.M.S Việt Nam.

II. THÔNG TIN VỀ SẢN PHẨM

1. Tên sản phẩm: BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA

2. Thành phần: Bột mì, Yến sào Khánh Hòa (2%), thịt heo (6,8%), mứt (gừng, bí, chanh), hạt (dưa, bí, mè), lạp xưởng, mỡ heo, bột nếp, dầu thực vật, đường tinh, mạch nha, lòng đỏ trứng vịt muối, trứng (gà, vịt), bột trộn nhân bánh custard, sweet flavor, nước tro tàu, xì dầu, dầu hào, gia vị (muối, tiêu, chao, rượu, xuyên tiêu, quế, tiểu hồi, đại hồi, thảo quả, đinh hương, hạt ngò, ngũ vị hương, hành phi), chất điều vị (621), chất làm ẩm (420i, 422), chất bảo quản (202).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 45 ngày, kể từ ngày sản xuất.
Ngày sản xuất (NSX) & Hạn sử dụng (HSD): Xem trên bao bì.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:
- Quy cách đóng gói: 1 cái/hộp, 2 cái/hộp, 4 cái/hộp, 6 cái/hộp hoặc theo nhu cầu thị trường.
- Khối lượng tịnh: 120 g, 150 g, 200 g, 250 g.

(Sai số định lượng phù hợp quy định Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ).
- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được chứa trong bao bì chuyên dùng cho thực phẩm, đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Quy cách đóng gói, chất liệu bao bì, khối lượng tịnh sản phẩm có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods - Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.
- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
- Điện thoại: (+84). 258. 3745192 Fax: (+84). 258. 3745620

IV. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM

Tổ chức sản xuất kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Tiêu chuẩn quốc gia số TCVN 12940:2020/BYT: Tiêu chuẩn quốc gia đối với bánh nướng.
2. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia số QCVN 8-1:2025/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.
3. Thông tư số 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.
4. Thông tư số 09/VBHN-BYT của Bộ Y tế ngày 06 tháng 9 năm 2024: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
5. Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa và Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.
6. Tiêu chuẩn cơ sở (TCCS) số TC01/Sanest Foods-YSKH/2026 của Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods - Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.

Chúng tôi cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 5 năm 2026

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV
YẾN SÀO KHÁNH HÒA
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4200338918-C.T.T.N.H.H.
CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA
P. TÂY NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hải

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA
NHÀ MÁY TPCC SANEST FOODS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 5 năm 2026

NỘI DUNG GHI NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

1. Tên sản phẩm: BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA

2. Thành phần: Bột mì, Yến sào Khánh Hòa (2%), thịt heo (6,8%), mứt (gừng, bí, chanh), hạt (dưa, bí, mè), lạp xưởng, mỡ heo, bột nếp, dầu thực vật, đường tinh, mạch nha, lòng đỏ trứng vịt muối, trứng (gà, vịt), bột trộn nhân bánh custard, sweet flavor, nước tro tàu, xì dầu, dầu hào, gia vị (muối, tiêu, chao, rượu, xuyên tiêu, quế, tiểu hồi, đại hồi, thảo quả, đinh hương, hạt ngò, ngũ vị hương, hành phi), chất điều vị (621), chất làm ẩm (420i, 422), chất bảo quản (202).

Thông tin dinh dưỡng:

Giá trị dinh dưỡng trung bình/100 g	
Năng lượng	413 kcal
Chất đạm	8,1 g
Carbohydrat	49,8 g
Đường tổng số	36,0 g
Chất béo	19,7 g
Natri	229 mg

3. Khối lượng tịnh: 120 g, 150 g, 200 g, 250 g.

4. Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

5. Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng ngay khi mở bao bì.
- Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

6. Thông tin cảnh báo:

- Bên trong có gói hút oxy, không được ăn.
- Không sử dụng sản phẩm quá hạn.
- Sản phẩm có thể chứa: bột mì, trứng, sữa, các loại hạt và sản phẩm từ đậu nành.

7. Nội dung khác:

Sanest Moon Cake tinh hoa Yến sào, gắn kết yêu thương.

Nhân dịp Tết Trung thu đoàn viên, Công ty Yến sào Khánh Hòa trân trọng gửi lời cám ơn sâu sắc đến Quý khách hàng đã tin tưởng lựa chọn sản phẩm Bánh trung thu Yến sào Khánh Hòa - Sanest Moon Cake.

Mỗi chiếc bánh là sự kết tinh của tinh hoa đất liền và vị ngọt ngào của biển cả, được gửi gắm bằng tất cả tâm huyết và lòng tri ân của chúng tôi.

Sự tin yêu và đồng hành của Quý khách hàng chính là động lực để Công ty không ngừng nỗ lực hoàn thiện, nâng tầm chất lượng sản phẩm, góp phần mang đến những trải nghiệm ẩm thực gắn kết yêu thương.

Chúng tôi hy vọng Sanest Moon Cake sẽ là cầu nối lan tỏa những khoảnh khắc sum vầy, ấm áp bên gia đình và người thân; đồng thời là niềm tự hào của tinh hoa Yến sào Khánh Hòa đến với mọi miền đất nước.

Kính chúc Quý khách hàng và gia đình đón một mùa Trung thu trọn vẹn yêu thương, an khang, hạnh phúc.

Sản phẩm quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và HACCP Codex.

Số CB: TC01/Sanest Foods-YSKH/2026.

Sản phẩm của Công ty Yến sào Khánh Hòa.

Sản phẩm của Sanest Foods.

Trung tâm Dịch vụ Khách hàng:

77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: (+84). 258. 3818222

Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

8. Sản xuất tại:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods - Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.
- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
- Điện thoại: (+ 84). 258.3745192 Fax: (+ 84). 258.3745620

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ: 248 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại : (+ 84). 258. 3822472 Fax: (+ 84). 258. 3829267

Email : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website : http://www.yensaokhanhhoa.com.vn

Xuất xứ : Việt Nam.

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hải

BẢN TIÊU CHUẨN CƠ SỞ (TCCS) SẢN PHẨM
BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA -
BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Số: TC01/Sanest Foods-YSKH/2026

I. CHỈ TIÊU CẢM QUAN

Stt	Chỉ tiêu	Yêu cầu
01	Trạng thái	Bánh được đóng thành khối. Vỏ bánh mềm, hoa văn rõ nét, sắc cạnh. Nhân bánh mềm, dẻo, kết dính. Vỏ và nhân bánh liên kết với nhau.
02	Màu sắc	Vỏ bánh màu nâu sáng, đồng đều, rõ nét. Nhân bánh màu đặc trưng của các loại nguyên liệu.
03	Mùi	Mùi thơm đặc trưng, không có mùi lạ.
04	Vị	Vị mặn, béo đặc trưng của bánh nướng, không có vị lạ.

II. CHỈ TIÊU HÓA LÝ

2.1. Các chỉ tiêu hóa lý: Phù hợp với TCVN 12940:2020/BYT: Tiêu chuẩn quốc gia đối với bánh nướng.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Hoạt độ nước		0,87
02	Trị số peroxit	meq/kg	20
03	Trị số axit	mg/g	5
04	Hàm lượng tro không tan trong axit clohydric 10%	g/100g	0,1

Thông tin dinh dưỡng:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
01	Năng lượng	kcal/100 g	330,4 - 495,6
02	Chất đạm	g/100 g	6,4 - 9,7
03	Carbohydrat	g/100 g	39,8 - 59,7
04	Đường tổng số	g/100 g	28,8 - 43,2
05	Chất béo	g/100 g	15,7 - 23,6
06	Natri	mg/100 g	183,2 - 274,8

2.2. Hàm lượng kim loại nặng: Phù hợp với TCVN 12940:2020/BYT: Tiêu chuẩn quốc gia đối với bánh nướng.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,5

2.3. Hàm lượng độc tố vi nấm: Phù hợp với QCVN 8-1:2025/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Aflatoxin B1	µg/kg	2
02	Aflatoxin tổng số	µg/kg	4
03	Ochratoxin A	µg/kg	3
04	Deoxynivalenol	µg/kg	500
05	Zearalenone	µg/kg	50

2.4. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: Phù hợp với Thông tư 50/2016/TT-BYT: Quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm.

2.5. Phụ gia thực phẩm: Phù hợp với Thông tư số 09/VBHN-BYT: Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Kali sorbat (202)	mg/kg	1000
02	Chất làm ẩm (420i, 422)	mg/kg	GMP
03	Chất điều vị (621)	mg/kg	GMP

III. CHỈ TIÊU VI SINH VẬT: Phù hợp với TCVN 12940:2020/BYT: Tiêu chuẩn quốc gia đối với bánh nướng.

Stt	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	5×10^6
02	*E.coli*	CFU/g	10^2
03	*Staphylococci* có phản ứng dương tính coagulase	CFU/g	10^2
04	*Salmonella*	/25g	Không phát hiện
05	Nấm mốc, số bào tử	CFU/g	150

IV. THÔNG TIN SẢN PHẨM

4.1. Tên sản phẩm: BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA

4.2. Thành phần: Bột mì, Yến sào Khánh Hòa (2%), thịt heo (6,8%), mứt (gừng, bí, chanh), hạt (dưa, bí, mè), lạp xưởng, mỡ heo, bột nếp, dầu thực vật, đường tinh, mạch nha, lòng đỏ trứng vịt muối, trứng (gà, vịt), bột trộn nhân bánh custard, sweet flavor, nước tro tàu, xì dầu, dầu hào, gia vị (muối, tiêu, chao, rượu, xuyên tiêu, quế, tiểu hồi, đại hồi, thảo quả, đinh hương, hạt ngò, ngũ vị hương, hành phi), chất điều vị (621), chất làm ẩm (420i, 422), chất bảo quản (202).

4.3. Khối lượng tịnh: 120 g, 150 g, 200 g, 250 g.

4.4. Ngày sản xuất, hạn sử dụng: Xem trên bao bì.

4.5. Hướng dẫn sử dụng, bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: Sử dụng ngay khi mở bao bì
- Bảo quản: Nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

4.6. Thông tin cảnh báo:

- Bên trong có gói hút oxy, không được ăn.
- Không sử dụng sản phẩm quá hạn.
- Sản phẩm có thể chứa: bột mì, trứng, sữa, các loại hạt và sản phẩm từ đậu nành.

4.7. Nội dung khác:

Sản phẩm quản lý theo hệ thống chất lượng quốc tế ISO 9001:2015, ISO 14001:2015 và HACCP Codex.

Số CB: TC01/Sanest Foods-YSKH/2026

Sản phẩm của Công ty Yến sào Khánh Hòa.

Sản phẩm của Sanest Foods.

Trung tâm Dịch vụ Khách hàng:

77 Ngô Gia Tự, phường Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: (+84). 258. 3818222

Email: cskh@yensaokhanhhoa.com.vn

Sản xuất tại:

- Nhà máy Thực phẩm Cao cấp Sanest Foods - Công ty TNHH Nhà nước MTV Yến sào Khánh Hòa.
- Địa chỉ sản xuất: Quốc lộ 1A, xã Suối Hiệp, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.
- Điện thoại: (+ 84). 258.3745192 Fax: (+ 84). 258.3745620

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở: 248 Thống Nhất, phường Tây Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

Điện thoại : (+ 84). 258. 3822472 Fax: (+ 84). 258. 3829267

Email : yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn

Website : http://www.yensaokhanhhoa.com.vn

V. QUY TRÌNH SẢN XUẤT

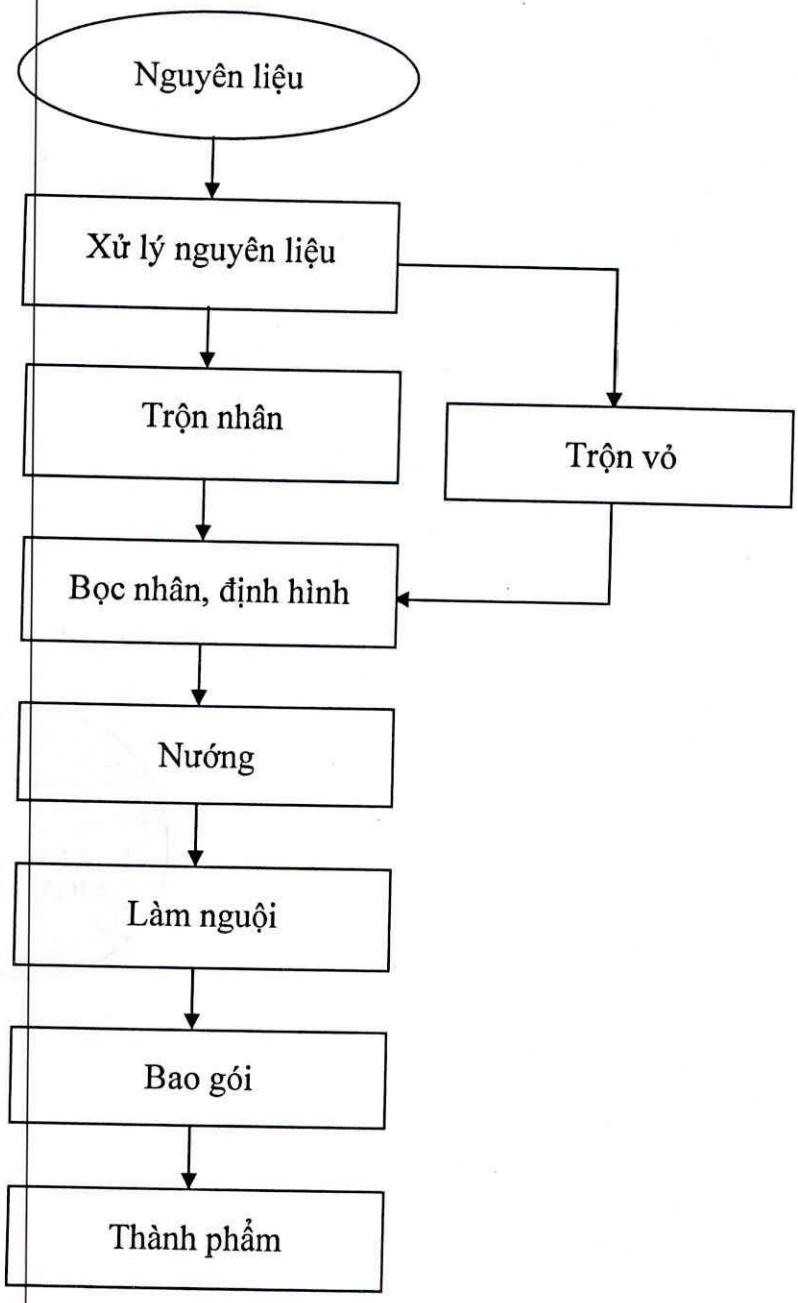

VI. THUYẾT MINH QUY TRÌNH

6.1. Nguyên liệu: Tất cả các nguyên liệu được chọn lọc từ những nguồn nguyên liệu đạt tiêu chuẩn chất lượng đã ban hành tại Nhà máy trước khi đưa vào sản xuất.

6.2. Xử lý nguyên liệu: Các nguyên liệu được sơ chế, chế biến trước khi chuyển qua công đoạn tiếp theo.

6.3. Trộn vỏ:

Các nguyên liệu được phối trộn theo công thức ban hành.

Quá trình trộn diễn ra trong các máy chuyên dụng để đảm bảo hỗn hợp mịn, đồng đều.

6.4. Trộn nhân:

Nhân bánh được phối trộn để tạo ra hỗn hợp mềm, dẻo và có độ kết dính tốt.

6.5. Bọc nhân, định hình:

Nhân bánh được bọc và định hình bằng thiết bị chuyên dụng, đảm bảo hình dáng và khối lượng sản phẩm đồng đều.

6.6. Nướng:

Bánh được đặt trên các khay đưa vào lò nướng đã cài đặt nhiệt độ phù hợp.

Quá trình nướng đảm bảo bánh chín đều, lớp vỏ màu nâu sáng.

6.7. Làm nguội:

Sau khi nướng, bánh được làm nguội tại phòng làm nguội chuyên dụng.

Việc làm nguội giúp bánh giữ được độ dai, cấu trúc ổn định trước khi đóng gói.

6.8. Bao gói, in hạn sử dụng:

Bánh được đóng gói bằng bao bì đạt chuẩn, phù hợp yêu cầu an toàn thực phẩm, giúp bảo quản sản phẩm tốt.

Trên bao bì in đầy đủ thông tin về ngày sản xuất, hạn sử dụng.

6.9. Thành phẩm:

Sản phẩm được kiểm tra đầy đủ các chỉ tiêu cảm quan, hóa lý và vi sinh tại phòng kiểm soát chất lượng. Đảm bảo sản phẩm đạt tiêu chuẩn để đóng gói trước khi xuất./.

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 5 năm 2026

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV

YẾN SÀO KHÁNH HÒA

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4200338918-C.T.T.N.H.H.
CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA
P. TÂY NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hải

CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA
NHÀ MÁY TPCC SANEST FOODS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 5 năm 2026

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN
BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA-
BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA

CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MTV
YẾN SÀO KHÁNH HÒA
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 4200338918-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA
P. TÂY NHA TRANG - T. KHÁNH HÒA

Nguyễn Thanh Hải

SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA
PHÒNG QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 4200338918

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 11 năm 2009

Đăng ký thay đổi lần thứ: 14, ngày 18 tháng 08 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KHANH HOA SALANGANES NEST COMPANY

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY YẾN SÀO KHÁNH HÒA

2. Địa chỉ trụ sở chính

248 Thống Nhất, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: *0258. 3822472* Số Fax: *0258. 3829267*

Thư điện tử: *yensaokh@yensaokhanhhoa.com.vn* Website: *www.yensaokhanhhoa.com.vn*

3. Vốn điều lệ : 1.144.617.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một nghìn một trăm bốn mươi bốn tỷ sáu trăm mười bảy triệu đồng

4. Thông tin về chủ sở hữu

Tên tổ chức: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 01 Trần Phú, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ, chữ đệm và tên: TRỊNH THỊ HỒNG VÂN Giới tính: *Nữ*

Ngày, tháng, năm sinh: *10/05/1982* Quốc tịch: *Việt Nam*

Số định danh cá nhân: *056182008821*

Chức danh: Chủ tịch hội đồng thành viên

Địa chỉ liên lạc: *Lô 06, đường A2 Khu đô thị Vĩnh Điềm Trung, Phường Tây Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam*

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 8511 Quyển số: SCT/BS
Ngày 28-08-2025
TRƯỞNG PHÒNG CHỨNG THỰC

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG TRUNG TÂM
P. TÂY NHA TRANG - KHÁNH HÒA

Lào Thị Kha Thảy

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP
SỞ TÀI CHÍNH TỈNH KHÁNH HÒA

Nguyễn Thị Như Thy

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS - CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Quốc Lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 9001:2015

Hệ Thống Quản Lý Chất Lượng

Phạm vi:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Mã ngành: 3
Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/Q-0034

Lần ban hành: **03**
Ngày phê duyệt: **25.03.2026** Hiệu lực đến: **24.03.2029**
Lần sửa đổi: **Không** Ngày sửa đổi: **Không**
Ngày chứng nhận ban đầu: **04.04.2017**

02/2027
Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy
Giám đốc Chứng nhận

CÔNG TY TNHH Q.M.S VIỆT NAM
M.S.D.N: 0302372565-C.T.T.N.H.H
Q.PHÚ NHUẬN-TP HỒ CHÍ MINH

TS. Hà Tuấn Anh
Quản lý Khu vực

02/2028
Đánh giá giám sát lần 2

MS CERT APPROVED COMPANY ISO 9001 Quality Management Systems

JAS-ANZ
ACC.No.M4151008IK

INTERNATIONAL ACCREDITATION FORUM IAF

MS CERT

MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.
MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.
MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
www.mscertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.mscertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS - CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Quốc Lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

ISO 14001:2015

Hệ Thống Quản Lý Môi Trường

Phạm vi:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Mã ngành: 3
Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/E-0034

Lần ban hành: **03**
Ngày phê duyệt: **25.03.2026** Hiệu lực đến: **24.03.2029**
Lần sửa đổi: **Không** Ngày sửa đổi: **Không**
Ngày chứng nhận ban đầu: **04.04.2017**

02/2027
Đánh giá giám sát lần 1

A. Roy
Giám đốc Chứng nhận

M.S.D.N: 0302372565-C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TNHH Q.M.S VIỆT NAM
Q.PHÚ NHUẬN-T.P HỒ CHÍ MINH

TS. Hà Tuấn Anh
Quản lý Khu vực

02/2028
Đánh giá giám sát lần 2

MS CERT APPROVED COMPANY ISO 14001 Environmental Management Systems

JAS-ANZ
ACC.No.M4151008IK

INTERNATIONAL ACCREDITATION FORUM IAF

MS CERT

MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.
MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.
MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
www.mscertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.jasanz.org/register or www.mscertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

GIẤY CHỨNG NHẬN

Chứng nhận Hệ Thống Quản Lý

NHÀ MÁY THỰC PHẨM CAO CẤP SANEST FOODS - CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA

Địa chỉ:

Quốc Lộ 1A, Xã Suối Hiệp, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

đã được đánh giá và chứng nhận phù hợp các yêu cầu của tiêu chuẩn:

HACCP Codex

HACCP Codex Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn Các hướng dẫn áp dụng Phụ lục (CXC-1-1969), Rev.6-2022

Phạm vi:

Sản xuất và cung cấp thực phẩm dinh dưỡng và đồ uống.

Mã ngành: (Phân loại: CIII)
Số chứng chỉ: MSCS/VN/017-04005/H-0010

Lần ban hành: **03**

Ngày phê duyệt: **25.03.2026** Hiệu lực đến: **24.03.2029**

Lần sửa đổi: **Không** Ngày sửa đổi: **Không**

Ngày chứng nhận ban đầu: **24.03.2020**

02/2027			02/2028
Đánh giá giám sát lần 1	**A. Roy**	**TS. Hà Tuấn Anh**	**Đánh giá giám sát lần 2**
	Giám đốc Chứng nhận	**Quản lý Khu vực**	

CÔNG TY TNHH Q.M.S VIỆT NAM
M.S.D.N: 0302372565-C.T.T.N.H.H
Q. PHÚ NHUẬN - T.P HỒ CHÍ MINH

MS CERT APPROVED COMPANY HACCP HACCP Codex

Management System Certification
MS CERT

MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD.

MSCS Critical Location (1): MS CERTIFICATION SERVICES PVT. LTD. 62 B, MAHARAJA TAGORE ROAD KOLKATA-700031, INDIA.
MSCS Critical Location (2): MS CERTIFICATION SERVICES PVT S.R.L., VIALE FERRUCCI 10 – 28100, NOVARA (NO), ITALY.
MSCS Other Location (3): QMS Vietnam Company Limited. 129E Nguyen Dinh Chinh Street, Phu Nhuan Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam.
www.mscertification.net

The validity of this certificate can be verified at www.mscertification.net
The Certificate is Valid Only if the Annual Surveillance Mark is Signed by Auditor on Original

F60.rev.06C

CASE-SMQ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VIMCERTS 147

Mã số mẫu/ Sample code BN32605.05171538 MM32605.051715381	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 21/05/2026

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 05/05/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 14/05/2026

STT/ *No*	**Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters***	**Đơn vị tính/ *Unit***	**Kết quả/ *Result***	**Phương pháp/ *Test method***
1	Escherichia coli	CFU/g	< 10	ISO 16649-2:2001 (*)
2	Salmonella spp.	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)
3	Staphylococci có phản ứng dương tính với coagulase	CFU/g	< 10	ISO 6888-1:2021/Amd 1:2023 (*)
4	Tổng nấm mốc	CFU/g	< 10	ISO 21527-2:2008 (*)
5	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (TPC)	CFU/g	$1,5x10^2$	ISO 4833-1:2013/Amd 1:2022 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accreditated by VILAS.*

- Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 hoặc nhỏ hơn 1 khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 or less than 1 when the dish contains no colony.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

ThS. Trần Thị Hiền

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Tuấn Kiệt

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG/*CENTRAL REPRESENTATIVE OFFICE*
Số STH 27.18, Đường 8E, KĐT mới Lê Hồng Phong II, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
No. STH 27.18, 8E Street, Le Hong Phong II New Urban Area, Nam Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province
0258 2465 255 – 2465 355 vanphongmientrung@case.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ/*CAN THO BRANCH*
Số F2-67, F2-68, Đường Số 6, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ
No. F2-67, F2-68, Street No. 6, Hung Phu Ward, Can Tho City
0292 3918 217 – 3918 218 casecantho@case.vn

CASE-SMQ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VIMCERTS 147

Mã số mẫu/ Sample code BN32605.21160617 MM32605.211606171	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 03/06/2026

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 21/05/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 30/05/2026

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
1	Aflatoxin B1	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)
2	Aflatoxin tổng số	µg/kg	Aflatoxin B1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin B2: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G1: Không phát hiện, MDL = 0,1 Aflatoxin G2: Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0018 (2022) (*)
3	Deoxynivalenol	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 50	CASE.SK.0070 (2018) (*)
4	Ochratoxin A	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.SK.0069 (2021) (*)

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
5	Zearalenone	µg/kg	Không phát hiện, MDL = 5	CASE.SK.0070 (2018) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accreditated by VILAS.*
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TS. Nguyễn Thành Duy

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thành Thọ

CASE-SMQ

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

CASE-SMQ
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VIMCERTS 147

Mã số mẫu/ Sample code BN32605.21160617 MM32605.211606171	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 03/06/2026

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 21/05/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 30/05/2026

STT/ *No*	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters*	Đơn vị tính/ *Unit*	Kết quả/ *Result*	Phương pháp/ *Test method*
1	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,1	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)
2	Tro không tan trong HCl	%	Không phát hiện, MDL = 0,01	CASE.TN.0096 (2020) (Ref. TCVN 4071:2009)
3	Chỉ số acid	mg KOH/g chất béo	3,53	TCVN 6127:2010 (ISO 660:2009) (*)
4	Chỉ số peroxide	meq/kg chất béo	0,53	TCVN 6121:2018 (ISO 3960:2017) (*)
5	Hoạt độ nước	.	0,7705 (25°C)	TCVN 12758:2019 (ISO 18787:2017) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accreditated by VILAS.*
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ *Method Detection Limit.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TS. Nguyễn Thành Duy

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thành Thọ

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG/*CENTRAL REPRESENTATIVE OFFICE*
Số STH 27.18, Đường 8E, KĐT mới Lê Hồng Phong II, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
No. STH 27.18, 8E Street. Le Hong Phong II New Urban Area,Nam Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province
0258 2465 255 – 2465 355 vanphongmientrung@case.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ/*CAN THO BRANCH*
Số F2-67, F2-68, Đường Số 6, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ
No. F2-67, F2-68, Street No. 6, Hung Phu Ward, Can Tho City
0292 3918 217 – 3918 218 casecantho@case.vn

CASE-SMQ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VIMCERTS 147

Mã số mẫu/ Sample code BN32605.21160617 MM32605.211606171	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 03/06/2026

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 21/05/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 30/05/2026

STT/ *No*	**Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters***	**Đơn vị tính/ *Unit***	**Kết quả/ *Result***	**Phương pháp/ *Test method***
1	Kali Sorbate	mg/kg	667 (Qui từ acid Sorbic)	CASE.SK.0019 (2020) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accreditated by VILAS.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TS. Nguyễn Thành Duy

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lê Thành Thọ

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.
2/Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/The sample information is written as customer's request.
3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ.
No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE-SMQ.

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG/*CENTRAL REPRESENTATIVE OFFICE*
Số STH 27.18, Đường 8E, KĐT mới Lê Hồng Phong II, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
No. STH 27.18, 8E Street, Le Hong Phong II New Urban Area, Nam Nha Trang Ward, Khanh Hoa Province
0258 2465 255 – 2465 355 vanphongmientrung@case.vn

CHI NHÁNH CẦN THƠ/*CAN THO BRANCH*
Số F2-67, F2-68, Đường Số 6, Phường Hưng Phú, Thành phố Cần Thơ
No. F2-67, F2-68, Street No. 6, Hung Phu Ward, Can Tho City
0292 3918 217 – 3918 218 casecantho@case.vn

CASE-SMQ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VILAS 092

Mã số mẫu/ Sample code BN32606.05161931 MM32606.051619311	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày/ Date: 13/06/2026

Tên khách hàng/ *Customer* : **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Địa chỉ/ *Address* : 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM

Tên mẫu/ *Name of sample* : **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**

Số lượng/ *Quantity* : 1

Mô tả mẫu/ *Sample description* : Mẫu đóng gói trong bao bì kín.

Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving* : 05/06/2026

Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue* : 15/06/2026

STT/ *No*	**Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ *Parameters***	**Đơn vị tính/ *Unit***	**Kết quả/ *Result***	**Phương pháp/ *Test method***
1	Na	mg/100g	229	CASE.TN.0017 (2021) (Ref. AOAC 985.35; AOAC 985.01) (*)
2	Béo	g/100g	19,7	CASE.NS.0031:2022 (Ref. FAO 14/7 p.214,1986) (*)
3	Carbohydrate	g/100g	49,8	CASE.NS.0210 (Ref. Thông Tư 29/2023/TT-BYT)
4	Đạm	g/100g	8,1	CASE.NS.0009 (2022) (Ref. (Ref. FAO 14/7 p.221-223, 1986)) (*)
5	Đường tổng số	g/100g	36,0	TCVN 4594:1988
6	Năng lượng	kcal/100g	413	CASE.NS.0210 (Ref. Thông Tư 29/2023/TT-BYT)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ *Method is accreditated by VILAS.*

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Nguyễn Lâm Kiều Diễm

KT.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Tuấn Kiệt

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This result is valid only for the tested sample.*
2. Thông tin về mẫu (tên mẫu, tên khách hàng, địa chỉ) được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ *Information relating to the sample (sample name, customer name, address) is recorded in accordance with the customer's request.*
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ/ *This result shall not be reproduced except in full, without the prior written approval of CASE-SMQ.*

CASE-SMQ

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This result is valid only for the tested sample.*
2. Thông tin về mẫu (tên mẫu, tên khách hàng, địa chỉ) được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ *Information relating to the sample (sample name, customer name, address) is recorded in accordance with the customer's request.*
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ/ *This result shall not be reproduced except in full, without the prior written approval of CASE-SMQ.*

CASE-SMQ
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
HO CHI MINH CITY DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES, EXPERIMENTATION
AND STANDARDS, METROLOGY, QUALITY OF HO CHI MINH CITY
VILAS 092

Mã số mẫu/ Sample code BN32606.05161931 MM32606.051619311	**KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM** *TEST REPORT*	Ngày / Date: 13/06/2026

Tên khách hàng/ *Customer*	: **CÔNG TY TNHH NHÀ NƯỚC MỘT THÀNH VIÊN YẾN SÀO KHÁNH HÒA**
Địa chỉ/ *Address*	: 248 THỐNG NHẤT, PHƯỜNG TÂY NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
Tên mẫu/ *Name of sample*	: **BÁNH TRUNG THU YẾN SÀO KHÁNH HÒA - BÁNH NƯỚNG THẬP CẨM TRUYỀN THỐNG YẾN SÀO KHÁNH HÒA**
Số lượng/ *Quantity*	: 1
Mô tả mẫu/ *Sample description*	: Mẫu đóng gói trong bao bì kín.
Ngày nhận mẫu/ *Date of receiving*	: 05/06/2026
Ngày hẹn trả KH/ *Date of issue*	: 15/06/2026

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Nguyễn Lâm Kiều Diễm

KT. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
PHÓ GIÁM ĐỐC/ VICE DIRECTOR

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM VÀ TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Lý Tuấn Kiệt

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This result is valid only for the tested sample.*
2. Thông tin về mẫu (tên mẫu, tên khách hàng, địa chỉ) được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ *Information relating to the sample (sample name, customer name, address) is recorded in accordance with the customer's request.*
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ/ *This result shall not be reproduced except in full, without the prior written approval of CASE-SMQ.*

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ *TEST REPORT*

Mã số mẫu/ *Sample Code*: MM32606.051619311

GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG/ *NUTRIENT VALUE* [a]

Chỉ tiêu/ *Parameters*	/ 100g		% Giá trị dinh dưỡng tham chiếu/ *% Nutrient Reference Value* [b]
Năng lượng	413.00	kcal	20.65
Đạm	8.10	g	16.20
Carbohydrate	49.80	g	15.32
Đường tổng số	36.00	g	(c)
Béo	19.70	g	35.18
Na	229.00	mg	11.45

Ghi chú/ *Note:*

(a) Bảng giá trị dinh dưỡng này (theo 29/2023/TT-BYT) được tính dựa trên kết quả thử nghiệm của mẫu/ *This nutritional value table (according to 29/2023/TT-BYT) is based on sample test results.*

(b) Phần trăm giá trị dinh dưỡng tham chiếu được tính dựa trên nhu cầu năng lượng 2.000 Kcal (8400 kJ)/ *The Nutrient Reference Value are calculated based on an energy requirement of 2,000 Kcal (equivalent to 8400 kJ).*

(c) Chưa khuyến nghị giá trị dinh dưỡng tham chiếu/ *No recommended Reference Nutritional Values./.*

CASE-SMQ

1. Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ *This result is valid only for the tested sample.*
2. Thông tin về mẫu (tên mẫu, tên khách hàng, địa chỉ) được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ *Information relating to the sample (sample name, customer name, address) is recorded in accordance with the customer's request.*
3. Không được trích sao một phần phiếu kết quả này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của CASE-SMQ/ *This result shall not be reproduced except in full, without the prior written approval of CASE-SMQ.*

TRỤ SỞ 1/OFFICE 1
Số 263 Điện Biên Phủ, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh
No. 263 Dien Bien Phu Street, Xuan Hoa Ward, Ho Chi Minh City
028 3930 2733 – 3933 3533 truso1@case-smq.vn

TRỤ SỞ 3/OFFICE 3
Số 26 Huỳnh Văn nghệ, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh
No. 26 Huynh Van Nghe Street, Phu Loi Ward, Ho Chi Minh City
0274 3897 574 – 3883 186 truso3@case-smq.vn

TRỤ SỞ 4/OFFICE 4
Số 379 Hà Huy Tập, Phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh
No. 379 Ha Huy Tap Street, Ba Ria Ward, Ho Chi Minh City
0254 3717 636 truso4@case-smq.vn